

# Mô hình nhân cách của hiệu trưởng trường tiểu học trong thời kì đổi mới giáo dục Việt Nam

✎ Nguyễn Văn Quang

Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Thuận Nam,  
Ninh Thuận, Việt Nam  
Email: vanquang.thuanam@ninhthuan.edu.vn

**TÓM TẮT:** Nhân cách của hiệu trưởng là yếu tố quan trọng, cần thiết tạo nên sự thành công trong công tác đổi mới quản lí giáo dục Việt Nam hiện nay. Để hoàn thành tốt nhiệm vụ quản lí giáo dục và quản lí nhà trường, người hiệu trưởng trường tiểu học cần thể hiện rõ những phẩm chất nhân cách của mình, đó là: 1/ Phẩm chất chính trị, đạo đức nghề nghiệp; 2/ Năng lực chuyên môn, nghiệp vụ sư phạm; 3/ Năng lực quản lí trường tiểu học; 4/ Năng lực tổ chức phối hợp với gia đình học sinh, cộng đồng và xã hội. Qua đó, bộ mặt nhà trường thay đổi, nâng cao chất lượng giáo dục tại địa phương, góp phần trang bị kiến thức và nguồn nhân lực mới cho đất nước trong thời kì công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế.

**TỪ KHOÁ:** Mô hình nhân cách; hiệu trưởng; tiểu học; giáo dục.

→ Nhận bài 31/7/2017 → Nhận kết quả phản biện và chỉnh sửa 07/9/2017 → Duyệt đăng 25/01/2018.

## 1. Đặt vấn đề

Trước yêu cầu đổi mới giáo dục (GD) và đào tạo (ĐT), để tránh sự lệch lạc về nhận thức, đồng thời chống lại các biểu hiện suy thoái về tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống của một bộ phận cán bộ quản lí (QL) GD, điều chỉnh hành vi, giúp họ định hướng đúng đắn đổi mới QLGD theo đường lối, chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật Nhà nước, đáp ứng yêu cầu thực tiễn đổi mới GD và hội nhập quốc tế (HNQT). Vì vậy, trong thời kì đổi mới GD cần phải xây dựng mô hình nhân cách của hiệu trưởng trường phổ thông nói chung và hiệu trưởng trường tiểu học (TH) nói riêng, nhằm giúp họ có định hướng, tự tin, tự lực, tự cường, tự học hỏi và rèn luyện phẩm chất, đạo đức chính trị, lối sống, nâng cao năng lực (NL) chuyên môn, NL QL, lãnh đạo... Đồng thời nhận thức tích cực về nhiệm vụ, quyền hạn, vai trò của mình trong hoạt động đổi mới QLGD và QL nhà trường, nâng cao chất lượng dạy học và GD trong thời kì đổi mới GD Việt Nam.

## 2. Nội dung nghiên cứu

### 2.1. Những yêu cầu về phẩm chất, năng lực của hiệu trưởng trường tiểu học trong thời kì đổi mới giáo dục

#### 2.1.1. Về phẩm chất của hiệu trưởng trường tiểu học

Phẩm chất là những yếu tố đạo đức, hành vi ứng xử, niềm tin, tình cảm, giá trị sống; trách nhiệm cộng đồng, ý thức chấp hành pháp luật... của con người, là tinh hoa của những giá trị truyền thống và hiện đại, giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc và nhân loại; phẩm chất và NL tạo nên nhân cách của con người trong cuộc sống.

Hiệu trưởng trường TH phải có phẩm chất tốt, thể hiện sự trung thành với lí tưởng cộng sản, là những công dân mẫu mực. Trong thời kì đổi mới và HNQT với những diễn biến phức tạp, người cán bộ QL phải có bản lĩnh chính trị vững vàng và kiên định thực hiện mục tiêu: “Nâng cao dân trí, phát

triển nguồn nhân lực, bồi dưỡng nhân tài”. Phẩm chất còn thể hiện ở việc người hiệu trưởng phải luôn có nhân cách, đạo đức lối sống trong sáng, mẫu mực và trung thực, xử lí tốt các mối quan hệ xã hội; thể hiện một quan hệ thân thiện, tích cực trong môi trường GD.

Những phẩm chất của hiệu trưởng còn thể hiện ở tầm gương tự học, tự rèn luyện, là mẫu mực để học sinh (HS) học tập, làm theo. Có thể nói, phẩm chất của hiệu trưởng trường TH là mục tiêu phấn đấu của bản thân vừa là động lực và công cụ QL để hình thành, GD phẩm chất yêu thương, sống tự chủ và sống có trách nhiệm đối với giáo viên (GV) và HS.

#### 2.1.2. Về năng lực của hiệu trưởng trường tiểu học

NL là khả năng vận dụng các nội dung và kĩ năng (KN) trong một tình huống có ý nghĩa. Đó là một tập hợp các kiến thức, KN và thái độ phù hợp với một hoạt động thực tiễn. NL là khả năng đáp ứng thích hợp và đầy đủ các yêu cầu của một lĩnh vực hoạt động. NL là một tổng thể của nhiều yếu tố có liên hệ tác động qua lại. Hai đặc điểm phân biệt cơ bản của NL là tính vận dụng, tính có thể chuyển đổi và phát triển. NL của cá nhân được đánh giá qua phương thức và kết quả hoạt động của cá nhân đó, khi giải quyết vấn đề nảy sinh trong cuộc sống. NL của con người được hiểu theo nghĩa rộng là bao gồm phẩm chất và các NL cụ thể. NL chung là NL cơ bản, cần thiết đòi hỏi tất cả mọi người ai cũng có để sống và làm việc; NL được hình thành qua quá trình học tập, làm việc, tích lũy kinh nghiệm. NL riêng là những sở trường, thế mạnh của người này so với người khác về một lĩnh vực công việc cụ thể.

NL của hiệu trưởng trường TH là một trong những điều kiện quyết định chất lượng, hiệu quả các hoạt động GD trong nhà trường. NL này thể hiện chủ yếu:

- Có trình độ chuyên môn đạt chuẩn và vượt chuẩn; nắm vững các văn bản về định hướng phát triển QL hoạt động

của trường TH theo quan điểm đổi mới căn bản, toàn diện GD&ĐT; có khả năng lập kế hoạch và tập hợp các nguồn lực để thực hiện kế hoạch một cách hợp lý, mang lại hiệu quả phù hợp với chức năng, vị trí, nhiệm vụ trường TH; thực hiện có hiệu quả chất lượng hoạt động dạy học, hoạt động GD; QL tốt cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, tài chính, tài sản nhà trường.

- Năng động, sáng tạo, luôn thích ứng với sự thay đổi; khởi xướng, nhạy bén, linh hoạt trong việc phát triển môi trường GD, dạy học; có khả năng ra quyết định đúng đắn, đúng lúc, kịp thời ở mọi tình huống cụ thể, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm; thực hiện tốt việc công khai, kiểm tra, đánh giá, kiểm định chất lượng GD, xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia.

- Có khả năng QL văn hóa nhà trường, xây dựng trường học thân thiện, HS tích cực, thực hiện cải cách hành chính; cập nhật và xử thông tin có hiệu quả; ứng dụng công nghệ thông tin trong QL, xây dựng hệ thống thông tin điện tử; có đủ KN cơ bản nghe, nói, đọc, viết về tiếng Anh đạt chuẩn theo quy định.

- Tổ chức, thực hiện tốt các phong trào thi đua gắn với các cuộc vận động của ngành GD và địa phương; thường xuyên quan hệ, phối hợp tốt với các lực lượng trong và ngoài nhà trường để QL, chỉ đạo hoạt động GD của nhà trường và các hoạt động xã hội khác.

- Có khả năng xây dựng trường học TH theo mô hình của các nước tiên tiến như trường học ưu việt (SEM) của Singapore, hệ thống trường học quốc tế Ischool, trường học của Mỹ, Phần Lan... Áp dụng những thành tựu khoa học GD hiện đại của nhân loại vào phát triển GD Việt Nam trên con đường hòa nhập với GD khu vực và HNQT trong xu thế toàn cầu hóa nhưng phải giữ được tính độc lập dân tộc, tự chủ và định hướng xã hội chủ nghĩa.

**2.2. Các nguyên tắc quán triệt khi xây dựng mô hình nhân cách hiệu trưởng trường tiểu học**

Nhân cách của người hiệu trưởng trường TH là tổ hợp phẩm chất, NL phát triển bền vững, thích ứng với công việc, với mọi hoàn cảnh cụ thể, đảm bảo hiệu quả cao nhất trong QL nhà trường. Vì vậy, việc xây dựng các tiêu chí về phẩm chất, NL của hiệu trưởng trường TH trong giai đoạn đổi mới căn bản toàn diện GD&ĐT hiện nay, cần phải bám sát những yếu tố có tính nguyên tắc.

Đó là yêu cầu bám sát định hướng phát triển GD&ĐT với những cơ hội, thách thức trong xu thế toàn cầu hóa, HNQT và phát triển kinh tế tri thức trong giai đoạn hiện nay. Tiếp thu kinh nghiệm của các nước tiên tiến trên thế giới để đi tắt, đón đầu nhưng phải giữ vững định hướng chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật Nhà nước. Xây dựng nhân cách của hiệu trưởng trường TH phải dựa trên phương pháp luận của chủ nghĩa duy vật biện chứng, đó là chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối chính sách của Đảng, pháp luật Nhà nước về đổi mới GD&ĐT. Quán triệt nguyên tắc cụ thể nhằm xây dựng mô hình nhân cách hiệu

trưởng trường TH phù hợp với trình độ phát triển kinh tế - xã hội, văn hóa, chính trị, dân cư, dân trí từng vùng, miền, địa phương, từng giai đoạn cụ thể. Mô hình nhân cách hiệu trưởng được quy định trong các văn bản hiện hành, cần cụ thể hóa vào từng loại hình trường học, không tạo nên một sự áp đặt cứng nhắc, rập khuôn cho hiệu trưởng trường TH. Cần có quan điểm thực tiễn, kế thừa, phải căn cứ vào thực tiễn phát triển GD&ĐT và thực trạng NL, phẩm chất của hiệu trưởng. Xây dựng mô hình nhân cách của hiệu trưởng trường TH phải đáp ứng yêu cầu thực tiễn hội nhập, hợp tác quốc tế về GD&ĐT, đón trước xu hướng, tiêu chuẩn người cán bộ QL mang tính toàn cầu và phải kế thừa những thành tựu về mặt lý luận và thực tiễn đã phát huy hiệu quả trong quá trình phát triển GD&ĐT của cả nước, vùng miền, loại hình trường học tại các địa phương.

**2.3. Mô hình nhân cách hiệu trưởng trường tiểu học trong thời kì đổi mới giáo dục**

Hiệu trưởng là thủ trưởng trường TH. Người đại diện cho nhà trường về mặt pháp lý, có trách nhiệm và thẩm quyền cao nhất về hành chính cũng như chuyên môn, chịu trách nhiệm trực tiếp trước Phòng GD&ĐT trong việc tổ chức QL các hoạt động của nhà trường. Hiệu trưởng còn là công chức quan sát sự phạm. Trong quá trình giải quyết các nhiệm vụ QL, hiệu trưởng sẽ thực hiện quyền chỉ đạo trực tiếp hoạt động của tất cả cán bộ, GV, nhân viên và HS toàn trường.

Đội ngũ hiệu trưởng các trường TH muốn thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ, quyền hạn, vai trò của mình thì phải hội tụ cả hai mặt phẩm chất và NL. Hai mặt này luôn được thể hiện song song để cùng thực hiện mục tiêu đổi mới QLGD, nâng cao chất lượng GD. Cụ thể, chuẩn đánh giá hiệu trưởng trường TH được Bộ GD&ĐT ban hành kèm theo Thông tư số 14/2011/TT-BGDĐT ngày 08/4/2011, gồm 4 tiêu chuẩn và 18 tiêu chí và được thể hiện với các nội dung cụ thể như sau:

Tiêu chuẩn 1: Phẩm chất chính trị, đạo đức nghề nghiệp, gồm 5 tiêu chí: Phẩm chất chính trị; đạo đức nghề nghiệp; lối sống, tác phong; giao tiếp và ứng xử; học tập và bồi dưỡng.

Tiêu chuẩn 2: NL chuyên môn, nghiệp vụ sư phạm, gồm 2 tiêu chí: NL chuyên môn; nghiệp vụ sư phạm.

Tiêu chuẩn 3: NL QL trường TH, gồm 9 tiêu chí: Hiểu biết nghiệp vụ QL; xây dựng và tổ chức thực hiện quy hoạch, kế hoạch phát triển nhà trường; QL tổ chức bộ máy cán bộ, GV, nhân viên nhà trường; QL HS; QL hoạt động dạy học và GD; QL tài chính, tài sản nhà trường; QL hành chính và hệ thống thông tin; tổ chức kiểm tra, kiểm định chất lượng GD; thực hiện dân chủ trong hoạt động của nhà trường.

Tiêu chuẩn 4: NL tổ chức phối hợp với gia đình HS, cộng đồng và xã hội, gồm 2 tiêu chí: Tổ chức phối hợp với gia đình HS; phối hợp giữa nhà trường và địa phương.

Trước yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện GD&ĐT trong giai đoạn hiện nay, mô hình nhân cách của hiệu trưởng trường TH phải là nhà giáo, nhà QL, nhà lãnh đạo, nhà hoạt động xã hội, nhà hợp tác quốc tế về GD phổ thông.

### 2.3.1. Nhà giáo

Thời kì công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và HNQT đã tạo ra nhiều cơ hội và đặt ra nhiều thách thức lớn đối với quá trình xây dựng, phát triển đất nước bền vững, trở thành quốc gia giàu mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh.

Nhiều biểu hiện tiêu cực trong lĩnh vực GD&ĐT làm cho xã hội quan tâm, lo lắng như sự suy thoái đạo đức, lối sống, thiếu tin tưởng, hoài bão, ăn chơi, nghiện ma túy... ở một bộ phận HS, sinh viên; việc xem GD đạo đức, thẩm mỹ, các bộ môn chính trị và phẩm chất trong hệ thống GD quốc dân nói chung, TH nói riêng là cần thiết và cấp bách, đảm bảo cho nguồn nhân lực của đất nước được rèn luyện vừa có phẩm chất chính trị vừa có đạo đức tốt, vừa nắm vững chuyên môn, nghiệp vụ vừa có NL lãnh đạo, QL.

Phẩm chất chính trị và đạo đức nghề nghiệp là tiêu chuẩn đầu tiên cần có ở hiệu trưởng. Điều này có ý nghĩa sâu sắc, khẳng định uy tín, vị thế của hiệu trưởng, là tấm gương sáng để HS noi theo. Do đó, đội ngũ hiệu trưởng cần phải phấn đấu để chuẩn hóa nghề nghiệp, có tác dụng thiết thực để tạo nên “cái uy” và đem lại thành công cho người lãnh đạo, QL nhà trường.

Ngoài phẩm chất chính trị, đạo đức nghề nghiệp, để thực hiện nhiệm vụ kép là “GD và QL GD”, hiệu trưởng phải có NL chuyên môn, nghiệp vụ sư phạm, đồng thời phải có NL QL nhà trường. Để tổ chức tốt công tác GD trong nhà trường, hiệu trưởng cần phải hiểu biết chương trình GD; nắm vững các môn học đã hoặc đang đảm nhận giảng dạy, có hiểu biết về các môn học khác đáp ứng yêu cầu QL; có khả năng tổ chức, thực hiện hiệu quả phương pháp dạy học và GD tích cực; am hiểu, đam mê về nghiệp vụ và lí luận GD. Hiệu trưởng phải đạt trình độ chuẩn được quy định theo Luật GD ở cấp học hoặc đạt trình độ chuẩn ở cấp học cao nhất đối với trường phổ thông có nhiều cấp học, mới đủ tầm để QL và thực hiện nhiệm vụ GD. Trong điều kiện HNQT và ứng dụng công nghệ thông tin vào việc giảng dạy và QL nhà trường, hiệu trưởng phải có trình độ ngoại ngữ theo khung NL sáu bậc Châu Âu dùng cho Việt Nam hoặc có chứng chỉ tiếng dân tộc đối với địa bàn công tác yêu cầu sử dụng tiếng dân tộc.

Hiệu trưởng phải có ý thức, tinh thần tự học và xây dựng tập thể sư phạm nhà trường thành tổ chức biết tự học hỏi và sáng tạo; có phẩm chất đạo đức tốt, tâm huyết, tận tụy với nghề, là tấm gương sáng, là nhà giáo mẫu mực, tiêu biểu, xuất sắc có ảnh hưởng rộng rãi trong ngành và xã hội, được mọi người, đồng nghiệp và nhân dân tin yêu, tin nhiệm; đi đầu trong việc đổi mới QL GD, phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá; QL, giảng dạy đạt chất lượng, hiệu quả cao.

### 2.3.2. Nhà quản lí

Trước bối cảnh đổi mới căn bản toàn diện GD&ĐT, hiệu trưởng cần có NL QL mới: Có KN xây dựng quy hoạch, tuyển dụng, sử dụng và thực hiện đúng chế độ chính sách đối với cán bộ, GV, nhân viên; có kế hoạch bồi dưỡng, ĐT đội ngũ cán bộ, GV, nhân viên đáp ứng yêu cầu chuẩn hóa, đảm

bảo sự phát triển lâu dài, bền vững của nhà trường. Có KN động viên khuyến khích đội ngũ GV, nhân viên phát huy sáng kiến xây dựng nhà trường, thực hiện quy chế dân chủ cơ sở, xây dựng khối đoàn kết nội bộ ở đơn vị; có KN QL, xây dựng chương trình GD và dạy học nhà trường theo hướng tiếp cận phát triển NL HS dựa trên khung chương trình chung của Bộ GD&ĐT; có khả năng thực hiện chương trình các môn học theo hướng phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của HS nhằm đạt kết quả học tập cao nhất trên cơ sở chuẩn kiến thức, KN theo quy định hiện hành; có KN tổ chức, QL hoạt động dạy học của GV theo yêu cầu đổi mới phát huy dân chủ, khuyến khích sự sáng tạo của từng GV, của các tổ bộ môn và tập thể sư phạm nhà trường; gương mẫu đi đầu trong việc đổi mới phương pháp dạy học, chỉ đạo GV thiết kế các hoạt động GD tự chọn phù hợp NL, nhu cầu người học đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện GD&ĐT.

Nắm vững phương pháp thực hiện GD toàn diện, phát triển tối đa tiềm năng của người học để mỗi HS có phẩm chất đạo đức tốt, làm nền tảng nhân cách cho một công dân tốt, có khả năng định hướng vào một lĩnh vực nghề nghiệp phù hợp với tiềm năng sẵn có của mình và nhu cầu cần thiết của xã hội.

Hiệu trưởng cần nắm rõ hoạt động của các bộ phận nhà trường, đặc biệt là bộ phận kế toán, cần chỉ đạo cho bộ phận kế toán xây dựng kế hoạch tài chính, tài sản, có biện pháp bảo vệ cân đối để thực hiện các nhiệm vụ đầy đủ theo kế hoạch của nhà trường; có KN chỉ đạo của nhà trường, đặc biệt bộ phận kế toán lập dự toán ngân sách, hoạch toán, thực hiện quy chế chi tiêu nội bộ hằng năm; có KN QL sử dụng minh bạch, công khai đúng quy định các nguồn tài chính phục vụ cho dạy học và GD; có KN phối hợp với các tổ chức, đoàn thể và các lực lượng cộng đồng xã hội nhằm cung cấp kiến thức, tạo dựng niềm tin, giá trị đạo đức, văn hóa và tư vấn hướng nghiệp cho HS.

Để thực hiện tốt việc đổi mới QL nhà trường, đòi hỏi hiệu trưởng trường TH phải đổi mới tư duy QL, có tầm nhìn chiến lược, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm những việc mình làm; cần phát triển các NL, tầm nhìn, tính nhất quán, NL gây ảnh hưởng, NL lựa chọn ưu tiên, NL giải quyết vấn đề, NL ra quyết định và rèn luyện. Đồng thời, hiệu trưởng phải có thói quen QL: Thói quen chủ động, bắt đầu từ mục tiêu đã xác định; ưu tiên cho điều quan trọng; tư duy cùng thắng; lắng nghe và thấu hiểu; đồng tâm hiệp lực rèn luyện bản thân.

### 2.3.3. Nhà lãnh đạo

Lãnh đạo là một quá trình, theo đó một cá nhân ảnh hưởng đến một nhóm các cá nhân khác để đạt được mục tiêu chung. Nhà lãnh đạo là người biết tận dụng và phát triển KN của mình thông qua quá trình tự học hỏi, GD, ĐT và tích lũy kinh nghiệm không ngừng. Nhà lãnh đạo là người xác lập hướng đi đúng đắn, hoạch định một tầm nhìn đầy cảm hứng và tạo ra những điều mới mang lại lợi ích, hiệu quả cho tập thể, cá nhân nhằm đạt được một mục tiêu chung.

Trước bối cảnh đổi mới căn bản, toàn diện GD&ĐT của đất nước, đòi hỏi hiệu trưởng trường TH phải có NL lãnh đạo, được thể hiện như sau:

- *NL phân tích và dự báo*: Hiệu trưởng trường TH phải có hiểu biết về tình hình chính trị, kinh tế, xã hội của đất nước, địa phương, nắm bắt kịp thời chủ trương chính sách, quy định của ngành GD và biết phân tích tình hình dự báo xu thế phát triển nhà trường trong giai đoạn đổi mới hiện nay.

- *Tầm nhìn chiến lược*: Hiệu trưởng trường TH phải có KN xây dựng tầm nhìn, sứ mạng các giá trị nhà trường để hướng tới sự phát triển toàn diện cho HS và nâng cao hiệu quả chất lượng GD của nhà trường; có KN tuyên truyền, quảng bá về chất lượng GD nhà trường; công khai mục tiêu, chương trình GD, kết quả đánh giá hệ thống chương trình GD và văn bằng, chứng chỉ của nhà trường, tạo sự đồng thuận cao và ủng hộ nhằm phát triển GD nhà trường.

- *NL thiết kế và định hướng phát triển*: Hiệu trưởng trường TH phải có KN xác định được mục tiêu ưu tiên; KN thiết kế và triển khai chương trình hành động nhằm thực hiện kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường; KN hướng mọi hoạt động của nhà trường vào mục tiêu nâng cao chất lượng học tập và rèn luyện của HS, nâng cao hiệu quả làm việc của GV, động viên khích lệ các thành viên trong nhà trường tích cực tham gia phong trào xây dựng “Trường học thân thiện, HS tích cực”.

- *Quyết đoán và có bản lĩnh đổi mới*: Hiệu trưởng trường TH phải có khả năng ra quyết định đúng đắn, kịp thời và dám tự làm, tự chịu trách nhiệm về các quyết định nhằm bảo vệ cơ hội học tập cho HS, nâng cao chất lượng, hiệu quả GD nhà trường; có KN khơi dậy, nuôi dưỡng động lực; có KN ảnh hưởng, KN lãnh đạo thay đổi, KN xung đột, tạo sự hợp tác và đồng thuận thực hiện đổi mới căn bản, toàn diện GD&ĐT và định hướng xây dựng giá trị văn hóa nhà trường.

- *KN lập kế hoạch hoạt động*: Có KN tổ chức xây dựng kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường; có KN xây dựng kế hoạch triển khai chương trình hành động của nhà trường. Đồng thời, biết chuyển đổi mềm dẻo, linh hoạt sự đổi mới chung thành những việc làm cụ thể, thiết thực trong quá trình xây dựng nhà trường hiệu quả, thân thiện. Người hiệu trưởng còn là người dám đột phá xây dựng những mô hình mới bắt kịp với các nước trong khu vực và xu hướng tiên tiến trên thế giới.

### **2.3.4. Nhà hoạt động xã hội**

Hoạt động xã hội là toàn bộ những hành động của các tổ chức, cá nhân thuộc mọi tầng lớp xã hội nhằm đem lại quyền và lợi ích hợp pháp cho xã hội nói chung, con người nói riêng đảm bảo cho sự phát triển bền vững của xã hội, đem lại cho con người cuộc sống hạnh phúc, tươi đẹp hơn. Nhà hoạt động xã hội được hiểu đơn giản là việc hành động và tạo ra những thay đổi xã hội. Điều này có thể xảy ra bằng nhiều hình thức, nhiều cách khác nhau nhằm mang lại kết quả theo ý muốn của cá nhân, tập thể.

Hiệu trưởng trường TH có trách nhiệm xây dựng kế hoạch, triển khai, quán triệt sâu sắc, cụ thể hóa các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước và của tỉnh, huyện về GD, đặc biệt là quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp đổi mới căn bản, toàn diện hoạt động của nhà trường và xã hội; tạo sự đồng thuận cao trong việc xem xét GD&ĐT là quốc sách hàng đầu. Nâng cao nhận thức về vai trò quyết định chất lượng GD&ĐT của đội ngũ nhà giáo và cán bộ QLGD; gia đình có trách nhiệm phối hợp với nhà trường và xã hội hình thành nhân cách HS, lối sống cho con em mình. Hiệu trưởng trường TH cần đổi mới công tác thông tin và truyền thông để thống nhất về nhận thức, tạo sự đồng thuận và huy động tham gia đánh giá, giám sát và phản biện của toàn xã hội đối với công cuộc phát triển GD ở địa phương. Điều này đòi hỏi hiệu trưởng trường TH phải có NL cơ bản sau:

- *Hiểu biết tình hình kinh tế, xã hội*: Có hiểu biết về xu hướng, các vấn đề hiện tại của môi trường kinh tế, xã hội, văn hóa, chính trị, an ninh, quốc phòng trong nước, trên thế giới và ở địa phương... tác động đến GD và nhà trường.

- *Hoạt động xã hội*: Có KN thiết lập quan hệ gắn bó đồng thuận của các tổ chức xã hội, cá nhân, các bên có lợi ích liên quan nhằm hỗ trợ phát triển hoạt động của nhà trường và địa phương; chủ động tham gia và khuyến khích các thành viên trong nhà trường tích cực tham gia các hoạt động xã hội; tham gia các hoạt động phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội của địa phương.

- *Phối hợp nhà trường và xã hội trong công tác GD*: Có KN xây dựng và phát triển quan hệ phối hợp giữa nhà trường với chính quyền địa phương; có KN xây dựng và phát triển giữa nhà trường với các tổ chức đoàn thể, cá nhân, các doanh nghiệp tư nhân, tổ chức xã hội trong và ngoài nhà trường nhằm huy động tối đa mọi nguồn lực để phát triển hoạt động GD.

- *Người cán bộ QL phải có NL khái quát cập nhật, NL biết hỗ trợ những người khác, có ảnh hưởng tích cực tới những người xung quanh, cộng đồng*. Cụ thể, họ phải có khả năng nắm bắt những biến đổi lớn từ môi trường bên ngoài tác động đến sự hoạt động của GD về các lĩnh vực chính trị, xã hội, kinh tế địa phương và quốc tế.

### **2.3.5. Nhà hợp tác quốc tế về giáo dục phổ thông**

Việt Nam gia nhập Tổ chức Thương mại thế giới (WTO) đã tạo ra những cơ hội, đồng thời cũng đặt ra cho GD những thách thức mới. Nền GD Việt Nam phải đối mặt với thách thức quan trọng, đó là việc cam kết với thương mại dịch vụ GD và nhu cầu mới của việc thực hiện theo quy định của WTO có liên quan đến việc ĐT nhân lực, bồi dưỡng nhân tài. Đảng và Nhà nước ta đã xác định phải chủ động phát triển GD&ĐT trên con đường hội nhập với GD khu vực và HNQT trong xu thế toàn cầu hóa nhưng phải giữ được tính độc lập dân tộc, tự chủ và định hướng xã hội chủ nghĩa. HNQT về GD là quá trình vừa hội nhập, vừa cạnh tranh, tuân thủ pháp luật của Việt Nam và luật lệ quốc tế trên cơ

sở các bên đều có lợi. Điều này đòi hiệu trưởng trường TH phải có NL sau:

- Những vấn đề về hợp tác quốc tế trong lĩnh vực GD: Nắm được chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật Nhà nước, về hợp tác quốc tế trong lĩnh vực GD; hiểu được cơ hội và thách thức của nhà trường trong quá trình HNQT.

Phát triển nhà trường trên con đường hội nhập với GD khu vực, quốc tế trong xu thế toàn cầu hóa, nhưng phải giữ được tính độc lập, dân tộc, tự chủ, tự cường và định hướng xã hội chủ nghĩa. Hiệu trưởng trường TH phải mở rộng tính dân chủ, minh bạch, thực hiện công khai các hoạt động QLGD theo quy định, công khai chuẩn đầu ra để xã hội giám sát, phản biện; chủ động xã hội hóa để huy động nội dung, chương trình, phương pháp, cơ sở vật chất... Mặt khác, phải giữ vững kỉ cương, bản sắc văn hóa dân tộc.

- Hợp tác quốc tế về GD: Có KN xây dựng tư duy toàn cầu; có KN kí kết, hợp tác với các cơ sở GD có yếu tố nước ngoài trên địa bàn thành phố, quận, huyện nhằm phát triển chương

trình GD nhà trường theo định hướng tiếp cận phát triển NL HS; có KN đàm phán kí kết với các trường phổ thông của các nước trong khu vực, hợp tác quốc tế, trao đổi kinh nghiệm QL, bồi dưỡng nâng cao NL cho đội ngũ GV; tổ chức cho HS giao lưu, học tập trao đổi kinh nghiệm; có KN cụ thể hóa tiêu chuẩn GV để tuyển dụng, sử dụng phù hợp với vị trí việc làm, yêu cầu, nhiệm vụ trong quá trình HNQT.

### 3. Kết luận

Mô hình nhân cách của hiệu trưởng trường TH ở Việt Nam xuất phát từ sự biến đổi mạnh mẽ của nền kinh tế thị trường, đời sống xã hội, quá trình hội nhập toàn cầu và yêu cầu đổi mới GD&ĐT. Căn cứ vào định hướng đổi mới GD&ĐT, thực tiễn GD theo giai đoạn của từng vùng, miền, loại hình trường học cụ thể, hiệu trưởng phải thể hiện rõ phẩm chất, nhân cách, vai trò của mình để làm thay đổi bộ mặt nhà trường, nâng cao chất lượng GD tại địa phương, góp phần trang bị kiến thức và nguồn nhân lực mới cho đất nước trong thời kì công nghiệp hóa, hiện đại hóa và HNQT.

#### Tài liệu tham khảo

- [1] Ban Bí thư Trung ương Đảng, (2004), *Chỉ thị số 40-CT/TW của Ban Bí thư về việc xây dựng nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lí giáo dục*.
- [2] Ban Chấp hành Trung ương, (2013), Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Ban chấp hành Trung ương Đảng lần thứ 8, khoá XI về *Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế*.
- [3] Bộ Giáo dục và Đào tạo, (2011), Thông tư số 14/2011/TT-BGDĐT ngày 08/11/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành *Quy định chuẩn hiệu trưởng trường tiểu học*.
- [4] Nguyễn Văn Lũy - Lê Quang Sơn, (2009), *Từ điển Tâm lí học*, NXB Giáo dục Việt Nam.
- [5] Thủ tướng Chính phủ, (2012), Quyết định số 711/QĐ-TTg ngày 13/6/2012 của Thủ tướng Chính phủ *Phê duyệt chiến lược phát triển giáo dục giai đoạn 2011-2020*.
- [6] Thái Văn Thành - Dương Thị Thanh Thanh, (2015), *Công tác quản lí trường tiểu học*, NXB Đại học Vinh.
- [7] Thái Văn Thành, (2017), *Quản lí nhà trường phổ thông trong bối cảnh hiện nay*, NXB Đại học Vinh.

## THE PERSONALITY MODEL OF PRINCIPALS AT THE PRIMARY SCHOOLS IN THE CONTEXT OF EDUCATIONAL RENEWAL IN VIETNAM

### ► Nguyen Van Quang

Division of Education and Training, Thuan Nam  
Ninh Thuan, Vietnam  
Email: vanquang.thuannam@ninhthuan.edu.vn

**ABSTRACT:** *The personality of principals is an important element to create success in the current renewal of education management in Vietnam. In order to successfully complete the task of educational management and school management, principals at the primary schools should express their personal qualities, namely: 1/ Political and professional ethics qualities; 2/ Professional competence, professional pedagogy; 3/ Competence in primary school management; 4/ Competence in coordinating students' families, communities and society. Thus, schools changed, improved the quality of education in the locality, contributed to equipping knowledge and new human resources for our country in the period of industrialization, modernization and international integration.*

**KEYWORDS:** Personality model; principals; primary school; education.